

**QUY TẮC BẢO HIỂM HÀNG HOÁ
VẬN CHUYỂN TRONG LÃNH THỔ VIỆT NAM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số:0212/QĐ-HH ngày 30/01/2019
của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV)

CHƯƠNG 1. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy tắc này áp dụng cho việc bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không hoặc vận chuyển kết hợp thuộc phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

Quy tắc này còn được mở rộng khi có thỏa thuận riêng trong hợp đồng bảo hiểm cho việc bảo hiểm hàng hóa vận chuyển từ Việt Nam đi các nước lân cận có chung đường biên giới trên bộ và vận chuyển từ nước ngoài về được phép quá cảnh qua Việt Nam để sang các nước lân cận bằng các phương tiện vận tải nói trên.

CHƯƠNG 2. PHẠM VI BẢO HIỂM

NHỮNG RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 1: Điều khoản rủi ro

Trừ những trường hợp loại trừ được quy định ở Điều **4,5,6,7** dưới đây, theo quy tắc bảo hiểm này, Tổng công ty Bảo Hiểm BIDV (sau đây gọi tắt là BIC) chịu trách nhiệm đối với:

- 1.1. Những mất mát, hư hỏng xảy ra cho đối tượng bảo hiểm có thể quy hợp lý cho các nguyên nhân sau:
 - 1.1.1. Cháy hoặc nổ;
 - 1.1.2. Phương tiện vận chuyển đường bộ bị lật đổ hoặc trật bánh; tàu hoặc phương tiện vận chuyển bị mắc cạn, đắm hoặc lật úp, đâm va nhau hoặc đâm va vào vật thể bên ngoài không kể nước.
 - 1.1.3. Dỡ hàng tại một cảng lánh nạn
 - 1.1.4. Động đất, bão lụt, gió lốc, sóng thần, núi lửa phun hoặc sét đánh;
 - 1.1.5. Cây gãy đổ, cầu cống, đường hầm và các công trình kiến trúc khác bị sập đổ
 - 1.1.6. Phương tiện chở hàng mất tích.
- 1.2. Những mất mát, hư hỏng xảy ra đối với hàng hoá được bảo hiểm do các nguyên nhân sau:
 - 1.2.1. Hy sinh tồn thất chung;
 - 1.2.2. Ném hàng khỏi tàu hoặc hàng bị nước cuốn khỏi tàu.

Điều 2: Điều khoản chi phí liên quan

Trường hợp xảy ra tổn thất thuộc phạm vi trách nhiệm của BIC như nói trên, BIC còn chịu trách nhiệm đối với những chi phí sau đây, loại trừ những nguyên nhân được quy định trong các Điều **4,5,6,7** và những điểm khác trong Quy tắc bảo hiểm này:

- 2.1. Những chi phí hợp lý do Người được bảo hiểm, người làm công hay đại lý của họ đã chi ra nhằm phòng tránh hoặc giảm nhẹ tổn thất cho hàng hóa được bảo hiểm.

- 2.2. Những chi phí hợp lý cho việc dỡ hàng, lưu kho và gửi tiếp hàng hóa được bảo hiểm tại một nơi dọc đường đi do hậu quả của rủi ro thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm.
- 2.3. Những chi phí hợp lý cho việc giám định và xác định số tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.
- 2.4. Những chi phí tổn thất chung và chi phí cứu hộ.

Điều 3: Điều khoản “tàu đâm va nhau hai bên cùng có lỗi”

Bảo hiểm này bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với những trách nhiệm phát sinh theo điều khoản “Tàu đâm va nhau hai bên cùng có lỗi” trong hợp đồng chuyên chở liên quan đến tổn thất được bảo hiểm của bảo hiểm này. Trường hợp Người chuyên chở khiếu nại theo điều khoản nói trên thì Người được bảo hiểm phải thông báo cho BIC là người có quyền bảo vệ Người được bảo hiểm đối với khiếu nại đó và tự chịu mọi phí tổn.

LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

Điều 4: Điều khoản loại trừ chung

Trong bất cứ trường hợp nào bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho:

- 4.1. mất mát, hư hỏng hay chi phí được quy cho hành vi xấu, cố ý của Người được bảo hiểm,
- 4.2. đối tượng được bảo hiểm bị rò chảy thông thường, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích thông thường hoặc hao mòn thông thường,
- 4.3. mất mát, hư hỏng hoặc chi phí phát sinh do việc đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng được bảo hiểm chưa đầy đủ hoặc không thích hợp (theo chủ ý của điều 4.3 này việc “đóng gói” sẽ được coi là bao gồm cả việc xếp hàng vào “container” hoặc “kiện gỗ” nhưng chỉ khi nào việc xếp hàng đó được thực hiện trước khi hợp đồng này có hiệu lực hoặc tiến hành bởi Người được bảo hiểm hoặc những người làm công cho họ),
- 4.4. mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh do khuyết tật vốn có hoặc tính chất riêng của đối tượng được bảo hiểm,
- 4.5. mất mát, hư hỏng hay chi phí trực tiếp gây ra do chậm trễ, ngay cả khi chậm trễ do một rủi ro được bảo hiểm gây ra (trừ những chi phí được chi trả theo điều 2 kể trên),
- 4.6. mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của Chủ tàu, người quản lý, người thuê hoặc người điều hành tàu,
- 4.7. hư hại hoặc phá huỷ do cố ý gây ra cho đối tượng bảo hiểm hay một bộ phận bất kỳ của đối tượng bảo hiểm do hành động sai trái của bất kỳ người nào,
- 4.8. mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh nào có sử dụng năng lượng nguyên tử, hạt nhân và/hoặc phản ứng hạt nhân, phóng xạ hoặc tương tự,

Điều 5: Điều khoản loại trừ phương tiện vận chuyển không đủ khả năng hoặc không thích hợp cho việc chuyên chở an toàn

Trong bất cứ trường hợp nào bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí gây ra bởi phương tiện vận chuyển không đủ điều kiện lưu hành, không đủ khả năng hoặc không thích hợp cho việc vận chuyển an toàn cho đối tượng được bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm hoặc những người làm công cho họ được biết về trạng thái không đủ điều kiện lưu hành, không đủ khả năng vận chuyển hoặc không thích hợp đó vào thời gian đối tượng được bảo hiểm được xếp vào các phương tiện trên.

Điều 6: Điều khoản loại trừ chiến tranh

Trong bất kỳ trường hợp nào bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí gây ra bởi

- 6.1. chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn, khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó, hoặc bất kỳ hành động thù địch nào gây ra hoặc chống lại bên tham chiến,
- 6.2. bắt giữ, tịch thu, kiểm chế hay cầm giữ và hậu quả của những sự việc đó hoặc bất kỳ mưu toan nào nhằm thực hiện những hành vi đó,
- 6.3. mìn, thủy lôi, bom hoặc những vũ khí chiến tranh hoang phế khác.

Điều 7: Điều khoản loại trừ đình công

Trong bất kỳ trường hợp nào bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho những mất mát hư hỏng hoặc chi phí

- 7.1. gây ra bởi những người đình công, công nhân bị cấm xưởng hoặc những người tham gia gây rối lao động, náo loạn hoặc bạo động dân sự,
- 7.2. hậu quả của đình công, cấm xưởng, gây rối lao động, náo loạn hoặc bạo động dân sự,
- 7.3. gây ra bởi bất kỳ kẻ khủng bố hoặc bất kỳ người nào hành động vì động cơ chính trị, tư tưởng hay tôn giáo.

THỜI HẠN BẢO HIỂM

Điều 8: Điều khoản vận chuyển

Chi phối bởi **Điều 10** dưới đây, bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực từ khi hàng hóa được bảo hiểm được xếp lên phương tiện chuyên chở tại địa điểm xuất phát ghi trong hợp đồng bảo hiểm để bắt đầu vận chuyển, tiếp tục có hiệu lực trong suốt quá trình vận chuyển bình thường và kết thúc vào lúc hàng hóa được dỡ khỏi phương tiện chuyên chở tại nơi đến ghi trong hợp đồng bảo hiểm.

Điều 9: Điều khoản thay đổi hành trình

Trong quá trình vận chuyển nói trên nếu vì những sự cố nói ở **Điều 1** mà hàng hóa bắt buộc phải chuyển tải hoặc thay đổi hành trình thì bảo hiểm này vẫn giữ nguyên hiệu lực với điều kiện Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho BIC biết về việc xảy ra hoặc thay đổi đó và phải trả thêm phí bảo hiểm trong trường hợp cần thiết.

KHIẾU NẠI

Điều 10: Điều khoản quyền lợi bảo hiểm

Đề đòi bồi thường, người khiếu nại phải có quyền lợi trong đối tượng được bảo hiểm vào thời gian xảy ra tổn thất đồng thời người khiếu nại đã thực sự chịu tổn thất thực tế đó.

Điều 11: Điều khoản tổn thất toàn bộ

Tổn thất toàn bộ nói trong bảo hiểm này bao gồm tổn thất toàn bộ ước tính và tổn thất toàn bộ thực tế.

11.1. Khi xảy ra mất mát, hư hỏng thuộc phạm vi trách nhiệm hợp đồng bảo hiểm, nếu hàng hóa được bảo hiểm bị phá hủy hoàn toàn hay bị hư hỏng nghiêm trọng tới mức không còn là vật phẩm với tính chất ban đầu của nó nữa thì được coi là tổn thất toàn bộ thực tế.

11.2. Khi hàng hóa được bảo hiểm bị mất mát hay hư hỏng thuộc phạm vi trách nhiệm hợp đồng bảo hiểm, nếu xét thấy không tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hoặc do các chi phí cứu hàng, chi phí sửa chữa/phục hồi và gửi hàng đến nơi nhận ghi trong hợp đồng bảo hiểm có thể vượt quá giá trị hàng khi tới nơi nhận đó thì được coi là tổn thất toàn bộ ước tính.

11.3. Bất kỳ trường hợp mất mát hay hư hỏng nào không thuộc loại tổn thất được nói ở hai phần trên đều được coi là tổn thất bộ phận.

11.4. Nếu phương tiện chở hàng bị mất tích thì hàng hóa được bảo hiểm sẽ được coi là tổn thất toàn bộ thực tế.

Phương tiện vận chuyển hàng được coi là mất tích khi không tới được nơi đến ghi trong hợp đồng bảo hiểm và cũng không có tin tức gì về phương tiện đó. Thời gian cần thiết để xác định việc phương tiện chuyên chở mất tích không ít hơn 03 (ba) tháng kể từ ngày dự tính phương tiện chuyên chở đến nơi ghi trong hợp đồng bảo hiểm.

Điều 12: Điều khoản tổn thất bộ phận

Khi hàng hóa được bảo hiểm bị tổn thất bộ phận thì số tiền bồi thường được xác định bằng tổng giá trị hàng hóa khi còn nguyên vẹn trừ đi tổng giá trị hàng hóa còn lại sau khi đã bị tổn thất tại nơi nhận hàng trên cơ sở tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm.

Điều 13: Điều khoản giới hạn trách nhiệm

Trách nhiệm của BIC chỉ giới hạn ở số tiền bảo hiểm.

13.1. Nếu số tiền bảo hiểm của hàng hóa thấp hơn giá trị bảo hiểm thì BIC chỉ bồi thường những mất mát hư hỏng và các chi phí như đã quy định ở **Điều 1,2** theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm.

13.2. Nếu số tiền bảo hiểm của hàng hóa cao hơn giá trị bảo hiểm thì phần cao hơn đó không được thừa nhận.

Điều 14: Điều khoản chi phí hợp lý

Trách nhiệm của BIC chỉ giới hạn ở số tiền bảo hiểm. Tuy nhiên BIC vẫn phải chịu trách nhiệm đối với số tiền tổn thất cộng với các chi phí cứu hộ, phí giám định, chi phí đánh giá và bán hàng hoá tổn thất, chi phí đòi người thứ ba bồi thường và tiền đóng góp tổn thất chung, dù cho tổng số tiền bồi thường như vậy có thể vượt quá số tiền bảo hiểm.

Trường hợp phải tuân thủ ý kiến của BIC để thực hiện các biện pháp để phòng tổn thất thì BIC phải thanh toán cho Người được bảo hiểm những chi phí hợp lý và cần thiết khi áp dụng biện pháp này dù cho tổng số tiền bồi thường như vậy có thể vượt quá số tiền bảo hiểm.

Điều 15: Điều khoản tổn thất chung

Trong trường hợp có tổn thất chung thuộc phạm vi trách nhiệm hợp đồng bảo hiểm thì số tiền đóng góp tổn thất chung của Người được bảo hiểm sẽ được BIC bồi thường lại đầy đủ. Tuy nhiên, nếu số tiền bảo hiểm của hàng hoá lại thấp hơn giá trị đóng góp tổn thất chung thì BIC chỉ chịu trách nhiệm bồi thường tiền đóng góp tổn thất chung theo tỉ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị đóng góp.

Điều 16: Điều khoản từ bỏ trách nhiệm

BIC có quyền được miễn mọi trách nhiệm quy định trong hợp đồng bảo hiểm bằng cách khước từ quyền lợi về hàng hoá bảo hiểm và quyền khiếu nại người thứ ba, đồng thời bồi thường cho Người được bảo hiểm toàn bộ số tiền bảo hiểm

Điều 17: Điều khoản từ bỏ hàng

- 17.1. Trường hợp Người được bảo hiểm khiếu nại tổn thất toàn bộ ước tính cho hàng hóa được bảo hiểm thì họ phải gửi thông báo từ bỏ hàng cho BIC. Nếu không thực hiện theo quy định này thì tổn thất chỉ được giải quyết theo hình thức bồi thường tổn thất bộ phận.
- 17.2. Thông báo từ bỏ hàng phải làm bằng văn bản mà trong mọi trường hợp phải cho biết ý định của Người được bảo hiểm là từ bỏ không điều kiện mọi quyền lợi về hàng hóa được bảo hiểm cho BIC.
- 17.3. Trường hợp thông báo từ bỏ hàng được gửi theo đúng quy định thì quyền khiếu nại của Người được bảo hiểm không bị phương hại bởi việc BIC từ chối chấp nhận từ bỏ hàng. Khi thông báo từ bỏ hàng đã được chấp nhận thì việc từ bỏ hàng không còn thay đổi khác được.

Điều 18: Điều khoản thu hồi hàng hóa

Sau khi bồi thường một vụ tổn thất toàn bộ (có thể bồi thường tất cả hoặc nguyên một phần hàng được bảo hiểm), BIC còn có quyền sở hữu, thu hồi và xử lý những gì còn lại của phần hàng hóa đã được bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHUYỂN QUYỀN ĐÒI BỒI THƯỜNG

Điều 19: Điều khoản chuyển quyền

19.1. Sau khi thanh toán bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm, mọi khoản khiếu nại và quyền khiếu nại của Người được bảo hiểm đối với người thứ ba đều được chuyển cho BIC mà giới hạn là số tiền đã bồi thường.

Ngay khi nhận được tiền bồi thường, Người được bảo hiểm có trách nhiệm chuyển cho BIC quyền đòi người thứ ba bồi thường và các chứng từ cần thiết liên quan đến việc đó.

19.2. Nếu Người được bảo hiểm từ chối chuyển quyền cho BIC, không bảo lưu hoặc từ bỏ quyền yêu cầu người thứ ba bồi thường thì BIC có quyền từ chối bồi thường một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường tùy theo mức độ lỗi của Người được bảo hiểm. Nếu việc thanh toán bồi thường đã được thực hiện thì Người được bảo hiểm có nghĩa vụ hoàn lại cho BIC toàn bộ hoặc một phần số tiền bồi thường mà họ đã nhận được tùy theo mức độ lỗi của Người được bảo hiểm.

GIẢM NHẸ TỔN THẤT

Điều 20: Điều khoản nghĩa vụ của người được bảo hiểm

Trường hợp xảy ra tổn thất cho hàng hóa thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm như trong Điều 1 Người được bảo hiểm hay người làm công cho họ hoặc đại diện của họ phải khẩn trương hợp lý tiến hành:

- a) Khai báo ngay với cơ quan chức trách địa phương để xử lý và lập biên bản theo luật lệ hiện hành.
- b) Thông báo ngay cho BIC hay đại diện của BIC tại địa phương gần nhất đến giám định trong thời gian sớm nhất.
- c) Áp dụng mọi biện pháp cần thiết được coi là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tổn thất.
- d) Làm các thủ tục cần thiết để bảo lưu quyền đòi bồi thường đối với người chuyên chở hay người thứ ba khác có trách nhiệm đối với tổn thất, mất mát hàng hóa trong tai nạn ấy. BIC ngoài trách nhiệm đối với những tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm bất kỳ chi phí nào đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng để thực hiện nghĩa vụ này.

Người bảo hiểm có quyền từ chối giải quyết bồi thường một phần hay toàn bộ tổn thất nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ trên.

Điều 21: Điều khoản không phương hại

Mọi biện pháp do Người được bảo hiểm hoặc BIC thực hiện nhằm mục đích cứu vớt, bảo vệ hoặc khôi phục lại đối tượng được bảo hiểm sẽ không được coi như sự từ bỏ hoặc sự chấp nhận từ bỏ hoặc về mặt khác làm phương hại đến các quyền lợi của mỗi bên.

THỜI HIỆU KHIẾU NẠI

Điều 22: Điều khoản thời hiệu khiếu nại

Thời hạn Người được bảo hiểm có quyền khiếu nại bồi thường tổn thất được quy định là 01 (một) năm kể từ ngày xảy ra sự cố tổn thất.

XỬ LÝ TRANH CHẤP

Điều 23: Điều khoản cơ quan xử lý tranh chấp

Bất kỳ một vụ tranh chấp nào có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm mà không giải quyết được bằng hình thức thương lượng giữa Người được bảo hiểm và BIC đều phải chuyển tới Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để xét xử theo pháp luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam, trừ khi có thỏa thuận khác.

CHƯƠNG 3 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

A.Thủ tục kê khai bảo hiểm

1. Khi có nhu cầu bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải làm giấy yêu cầu trong đó ghi rõ:

- a. Tên người được bảo hiểm.
- b. Tên hàng hóa, loại bao bì, cách đóng gói và kỹ mã hiệu của hàng hóa được bảo hiểm.
- c. Trọng lượng, số lượng hàng hóa và giá trị hàng hóa được bảo hiểm.
- d. Hành trình vận chuyển (nơi đi - nơi đến và nơi chuyển tải nếu có).
- e. Tên phương tiện, loại phương tiện và số đăng ký của các phương tiện vận tải đó (có thể báo sau)
- f. Ngày, tháng phương tiện vận chuyển dự kiến khởi hành và dự kiến ngày đến

2. BIC sẽ căn cứ vào giấy yêu cầu bảo hiểm để cấp Đơn bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm.

3. Trừ khi có thỏa thuận khác, Người được bảo hiểm phải thanh toán phí bảo hiểm cho BIC ngay khi nhận Đơn bảo hiểm và/hoặc Hợp đồng bảo hiểm.

4. Nếu sau khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết và/hoặc đơn bảo hiểm được phát hành mà có bất kỳ thay đổi nào về những thông tin đã cung cấp liên quan đến lô hàng được bảo hiểm thì Người được bảo hiểm có trách nhiệm thông báo cho BIC biết ngay khi họ được biết sự thay đổi đó. Khi nhận được thông báo thay đổi này, nếu chấp thuận bảo hiểm bằng văn bản, BIC sẽ cấp Đơn sửa đổi bổ sung và có thể yêu cầu Người được bảo hiểm trả thêm phí bảo hiểm.

B.Quy định khai báo

Nếu Người được bảo hiểm khai báo sai hoặc che giấu những điểm đề ra trong giấy yêu cầu bảo hiểm hay những thay đổi đối với những sự việc đã được Người được bảo hiểm biết hoặc đã thông báo tới BIC, BIC có quyền từ chối giải quyết bồi thường toàn bộ hoặc một phần số tiền bồi thường mà vẫn có quyền nhận phí bảo hiểm.

C.Số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm

1. Số tiền bảo hiểm của hàng hóa được bảo hiểm là số tiền do Người được bảo hiểm khai báo, dựa trên giá trị của hàng hóa được bảo hiểm.
2. Giá trị bảo hiểm của hàng hóa được bảo hiểm là giá trị của hàng hóa được bảo hiểm phù hợp với giá thị trường của loại hàng hóa đó. Giá trị bảo hiểm có thể bao gồm: giá tiền hàng ghi trên hóa đơn (hoặc giá hàng thực tế tại nơi gửi hàng, nếu không có hóa đơn), cộng chi phí vận chuyển và phí bảo hiểm.
3. Trừ khi có thỏa thuận khác, Người được bảo hiểm có thể tính gộp cả tiền lãi ước tính vào số tiền bảo hiểm. Tuy nhiên, tiền lãi này không được vượt quá 10% giá trị bảo hiểm.

D.Hồ sơ khiếu nại bồi thường

Khi khiếu nại BIC về những mất mát hư hỏng thuộc trách nhiệm hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm cần cung cấp đủ những giấy tờ sau:

- a. Thư đòi bồi thường.
- b. Bản chính Đơn bảo hiểm.
- c. Bản chính hoặc bản sao y công chứng/chứng thực hợp đồng vận chuyển và/hoặc Phiếu vận chuyển hoặc những bằng chứng tài liệu tương đương như Biên bản giao nhận hàng hoặc các chứng từ vận chuyển khác
- d. Bản chính hoặc bản sao hóa đơn bán hàng kèm theo bản kê chi tiết hàng hóa, phiếu ghi trọng lượng và số lượng hàng hóa hoặc chứng từ, tài liệu liên quan chứng minh giá trị hàng hóa trong trường hợp không có hóa đơn.
- e. Biên bản giám định hàng mất mát của BIC hoặc của người được BIC chỉ định /hoặc chấp thuận.
- f. Trong trường hợp hồ sơ khiếu nại không có biên bản giám định của BIC hoặc của người được BIC chỉ định/chấp nhận thông qua thì BIC có quyền từ chối giải quyết bồi thường toàn bộ hoặc một phần số tiền khiếu nại trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- g. Bản chính hoặc bản sao có dấu xác nhận của Người được bảo hiểm các biên bản điều tra tai nạn của cơ quan chức trách địa phương trong trường hợp phương tiện vận chuyển bị đắm, lật, đâm va...
- h. Bản chính hoặc sao y bản chính văn bản khiếu nại người chuyên chở hay người thứ ba khác về trách nhiệm đối với mất mát do họ gây ra (trừ trường hợp bên vận chuyển đồng thời là người được bảo hiểm)
- i. Bản sao các tài liệu liên quan (nếu có), tùy từng trường hợp cụ thể

E.Thanh toán bồi thường

1. Sau khi kiểm tra và xác nhận hồ sơ khiếu nại của Người được bảo hiểm là đầy đủ, hợp lệ và tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm, BIC sẽ thanh toán bồi thường cho Người được bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ khiếu nại đầy đủ, hợp lệ.

Trường hợp hồ sơ khiếu nại gửi đến chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc cần xác minh thêm hoặc tổn thất không thuộc trách nhiệm bảo hiểm thì BIC phải thông báo bằng văn

bản cho Người được bảo hiểm biết trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ khiếu nại.

2. Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được giấy thông báo bồi thường hoặc giấy từ chối bồi thường mà Người được bảo hiểm không có ý kiến gì bằng văn bản thì vụ khiếu nại đó coi như đã kết thúc.
3. Khi thanh toán tiền bồi thường, BIC có thể khấu trừ vào tiền bồi thường các khoản thu nhập của Người được bảo hiểm trong việc bán hàng hóa cứu được và đồng người thứ ba.
4. Trường hợp phương tiện vận chuyển bị mất tích, hàng hóa đã được coi là tổn thất toàn bộ hoặc hàng bị mất mà sau khi đã bồi thường lại tìm thấy hàng thì số hàng đó sẽ thuộc quyền sở hữu của BIC và được xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.